

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu và sửa đổi tỷ lệ để lại đơn vị thu phí đối với một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 05**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 113/2017/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Tờ trình số 581/TTr-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu và sửa đổi tỷ lệ để lại đơn vị thu phí đối với một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

ly

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu và tỷ lệ để lại đơn vị thu phí đối với các loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường và lĩnh vực tư pháp, cụ thể như sau:

1. Các loại phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường

(Chi tiết cụ thể được quy định tại Phụ lục I kèm theo)

2. Các loại phí thuộc lĩnh vực tư pháp

(Chi tiết cụ thể được quy định tại Phụ lục số II kèm theo)

3. Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất

(Chi tiết cụ thể được quy định tại Phụ lục số III kèm theo)

Điều 2. Sửa đổi tỷ lệ để lại đơn vị thu phí đối với phí tham quan một số tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, cụ thể như sau:

1. Đối với các tuyến du lịch quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu các loại phí, lệ phí, học phí, tỷ lệ phần trăm trích lại cho đơn vị thu phí và bãi bỏ Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình như sau:

- Tuyến “Tham quan động Phong Nha, Tiên Sơn” quy định tại mục 1 Phần 1 Phụ lục số 04: Tỷ lệ để lại đơn vị thu là 80%.

- Tuyến “Tham quan điểm du lịch sinh thái Nước Moọc: quy định tại mục 3 Phần 1 Phụ lục số 04: Tỷ lệ để lại đơn vị thu là 80%.

- Tuyến “Tham quan tuyến du lịch Sông Chày - Hang Tối”: quy định tại mục 5 Phần 1 Phụ lục số 04: Tỷ lệ để lại đơn vị thu là 80%.

- Tuyến “tham quan Điểm du lịch sinh thái và diễn giải môi trường Vườn thực vật” quy định tại mục 10 Phần 1 Phụ lục số 04: Tỷ lệ để lại đơn vị thu là 80%.

2. Đối với tuyến du lịch quy định tại Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định về mức thu phí tham quan và tỷ lệ để lại đơn vị thu phí đối với một số tuyến du lịch quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh:

Tuyến “Động phong Nha - Khám phá chiều sâu bí ẩn” quy định tại Khoản 1 Điều 1: Tỷ lệ để lại đơn vị thu là 80%.

3. Đối với tuyến du lịch quy định tại Nghị quyết số 40/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số loại phí, lệ phí, học phí và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Tuyên “Tham quan điểm du lịch sinh thái và diễn giải môi trường vườn thực vật-Lộ trình tham quan tuyến 2 (dài 5.000 mét)” quy định tại điểm c mục 1 Phụ lục số 02: Tỷ lệ để lại đơn vị thu là 80%.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 05 thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày 06 tháng 6 năm 2022. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, các nội dung được quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Điều 1 Nghị quyết số 40/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh quy định một số loại phí, lệ phí, học phí và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, TN&MT, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.



Trần Hải Châu